

PHẠM VĂN ĐỒNG - NHÀ CHÍNH TRỊ, GIÁO DỤC ƯU TÚ CỦA ĐẤT NƯỚC

• TS. Phạm Minh Giản^(*); PGS, TS. Đặng Quốc Bảo^(**);
ThS. Tăng Thái Thụy Ngân Tâm^(*)

Tóm tắt

Ngày 1 tháng 3 năm 2016, cả nước kỷ niệm 110 năm ngày sinh cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng, một nhà văn hóa ưu tú của dân tộc Việt Nam, nhà lãnh đạo có uy tín trên quốc tế. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng và lãnh đạo đất nước, ông đã để lại nhiều di sản, trong đó, những lời dạy tâm huyết của ông về vấn đề giáo dục luôn có ý nghĩa thời đại. Bài viết trình bày những tư tưởng giáo dục của Phạm Văn Đồng trong phát triển giáo dục, cùng những trăn trở trong công cuộc chấn hưng giáo dục và đổi mới phương pháp dạy học.

Từ khóa: Phạm Văn Đồng, chính trị, giáo dục.

1. Đặt vấn đề

Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng, bí danh là Tô, sinh ngày 1 tháng 3 năm 1906, trong một gia đình công chức tại xã Đức Tân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Ông mất ngày 29 tháng 4 năm 2000. Phạm Văn Đồng được biết đến là người học trò xuất sắc và người cộng sự gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong suốt thời gian hoạt động cách mạng cũng như sau khi thành lập nước. Phạm Văn Đồng đã trở thành nhà lãnh đạo có nhân phẩm, uy tín cao của Đảng và Nhà nước ta; nhà ngoại giao trí tuệ, xuất sắc có uy tín thế giới.

Phạm Văn Đồng được xem là nhà lãnh đạo kinh tế giàu kinh nghiệm, nhà ngoại giao kiệt xuất có uy tín trên thế giới và là nhà văn hóa lớn của dân tộc. Nhưng cho dù đảm nhận cương vị nào, ông luôn luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến lĩnh vực văn hóa giáo dục của đất nước. Đã có nhiều nhà nghiên cứu, nhiều hội thảo được tổ chức khẳng định những đóng góp của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng về giáo dục có ý nghĩa cho cả ngày nay. Tư tưởng giáo dục của Phạm Văn Đồng được xem là tư tưởng của thời đại. Ngay cả trong những năm cuối đời, bác Tô vẫn dành toàn bộ tâm sức của mình quan tâm đến vấn đề giáo dục của đất nước.

2. Nội dung**2.1. Phạm Văn Đồng: Người học trò xuất sắc, người cộng sự gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Năm 1925, Phạm Văn Đồng đã tham gia biểu tình bãi khóa đòi ân xá cho cụ Phan Chu Trinh. Năm 1926, ông gia nhập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, dự lớp huấn luyện cán bộ ở Quảng Châu do Nguyễn Ái Quốc chỉ đạo. Cuối năm 1927,

ông về Sài Gòn hoạt động. Tháng 3/1929, ông đi Hong Kong dự Đại hội của Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Về nước, ông bị Pháp bắt đày ra Côn Đảo (7/1929). Ra tù (7/1936), ông về Hà Nội tiếp tục hoạt động. Tháng 5/1940, ông sang Côn Minh gặp Nguyễn Ái Quốc, được phân công về nước xây dựng căn cứ cách mạng ở Cao - Bắc - Lạng. Ông tham dự Quốc dân Đại hội Tân Trào, là ủy viên Ủy ban dân tộc giải phóng, là Bộ trưởng Bộ Tài chính của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945), là Trưởng phái đoàn Chính phủ tại Hội Nghị Fontainebleau (5/1946), Trưởng phái đoàn Chính phủ Việt Nam tại Hội Nghị Geneve (5-7/1954).

Khi Hồ Chủ tịch kiêm cả nhiệm vụ Thủ tướng, ông là Phó Thủ tướng, Phó Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng (8/1949). Năm 1955, ông được Quốc hội cử làm Thủ tướng. Và ở cương vị người đứng đầu Chính phủ đến năm 1987, rồi ông được cử làm Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Bác Hồ có ảnh hưởng mạnh mẽ đến lý tưởng, hành động của Phạm Văn Đồng và ông có tình cảm sâu nặng với Bác. Ông viết về Bác: “Đối với mỗi gia đình Việt Nam, Bác Hồ là một người trong gia đình thân thiết như cha với con. Đối với mỗi người con Việt Nam, Bác là lương tâm tuyệt vời trong sáng, luôn luôn thấu hiểu từ bên trong mọi ý nghĩ và nguyện vọng của mình” (Báo Nhân dân 19/3/1970).

2.2. Phạm Văn Đồng: Người suốt đời ham mê giáo dục, coi đó là nhân tố có tầm quan trọng bậc nhất của phát triển

Khi ở cương vị Thủ tướng và lúc đất nước chuẩn bị triển khai cuộc cải cách giáo dục lần thứ 3 (những năm 70 của thế kỉ XX), Phạm Văn Đồng là Chủ tịch Ủy ban cải cách giáo dục Trung ương, trực tiếp chỉ đạo sự hoạt động của bốn ngành

^(*) Trường Đại học Đồng Tháp.

^(**) Học viện Quản lý giáo dục.

học: Bà mẹ và Trẻ em, Giáo dục phổ thông, Giáo dục nghề nghiệp, Giáo dục đại học và Trung học chuyên nghiệp.

Ông để lại hai tác phẩm về giáo dục mà nội dung còn giữ nguyên giá trị cho cuộc sống hôm nay, đó là hai quyển sách được xuất bản: “Mấy vấn đề về văn hóa giáo dục” và “Về vấn đề giáo dục - đào tạo”.

Phạm Văn Đồng “suốt đời luôn coi trọng giáo dục, ham mê giáo dục, coi đó là nhân tố có tầm quan trọng bậc nhất, góp phần không chỉ làm nên sự nghiệp của một con người, mà còn là động lực làm nên lịch sử của dân tộc, của cả loài người” [2, tr. 6].

Nói chuyện tại Đại hội Giáo dục phổ thông toàn miền Bắc ngày 29/3/1956, ông đề cập sự cao quý của nghề dạy học và trách nhiệm của người thầy: “Nghề của anh chị em gắn liền với cái cao quý nhất của Tổ quốc. Tất nhiên nghề nào cũng quý cả nhưng nghề của anh chị em là nghề đáng yêu nhất. Yêu nghề có thiết tha, liên tục mới quyết tâm vũ trang cho mình về kiến thức đạo đức để làm tròn nhiệm vụ đào tạo con người mới cho Tổ quốc, cho chế độ” [1, tr. 14].

Ông tâm sự: “Riêng phần tôi, trước kia cũng đi dạy học, bây giờ cũng rất quyến luyến với nghề anh chị em đang làm. Cho nên anh chị em coi tôi như là một người trong hàng ngũ anh chị em thì tôi rất sung sướng và đó cũng là thêm một lẽ để có vấn đề gì trong phạm vi trách nhiệm của mình thì tôi tận tâm ủng hộ giúp đỡ anh chị em giải quyết nhằm góp phần vào công tác của anh chị em” [1, tr. 14, 17-18].

Bước vào thời kỳ đổi mới, Phạm Văn Đồng luôn luôn suy tư về luận điểm “Giáo dục - quốc sách hàng đầu, tương lai dân tộc”. Trong tác phẩm “Về vấn đề giáo dục - đào tạo” [2, tr. 7-27], ông bàn luận sâu sắc chủ đề này qua việc nêu ra hai câu hỏi: “Quốc sách hàng đầu là gì? Và vì sao nói Giáo dục là quốc sách hàng đầu?”. Ông phân tích: “Nói Giáo dục là quốc sách hàng đầu, điều đó có phải là sự nghiệp giáo dục và chính sách giáo dục của Đảng và Nhà nước ta có tầm quan trọng hàng đầu, các cơ quan có thẩm quyền và mọi người, mọi tầng lớp nhân dân trong cả nước, đều phải coi trọng như vậy và phải làm như vậy.

....

Tôi đặc biệt coi trọng chữ Quốc... Chữ “Quốc” dưới chế độ ta không hiểu như chữ Quốc trong lịch

sử nước ta trước đây cũng như lịch sử các nước khác trên thế giới. Bởi lẽ chữ Quốc trong bối cảnh trước đây chỉ có nghĩa là giai cấp thống trị. Trong lịch sử nước Pháp, vua Louis XIV, thế kỷ XVII, từng nói Nhà nước là ta. Như vậy là đủ rồi, không cần phải bàn luận thêm gì nữa... Từ cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, chữ Quốc dần dần giàu thêm ý nghĩa đích thực của nó là nước là dân...

Ở đây phải thấy quốc sách hàng đầu trước hết là hưởng thụ và cống hiến; mọi người được hưởng thụ và mọi người phải cống hiến”.

Ông nhấn mạnh: “Trên đây nói về giáo dục là quốc sách, bây giờ nói thêm về hàng đầu. Vậy hàng đầu là thế nào? Nói hàng đầu có nghĩa là hàng thứ nhất và còn có nghĩa là đi trước một bước.

Hiện nay ở nước ta, nhân dân đòi hỏi một cách thiết tha, một cách khẩn trương, một cách thiết thực cả hai: Giáo dục phải xếp ở hàng thứ nhất và đi trước một bước, chứ nhất định không để nó ở hàng bét và lẹt đẹt theo sau!”.

Ông đặt ra câu hỏi: “Chúng ta hãy xem thử giáo dục ở nước ta đã đứng ở hàng đầu chưa?”.

Và ông thẳng thắn nhận định: “Nó chưa phải là hàng thứ nhất và chưa phải là đi trước một bước, trong khi người hưởng thụ thì đòi hỏi, còn người có quyền thì ít khi nhớ đến”.

Cảnh báo của Phạm Văn Đồng có từ năm 1999. Một đoạn thời gian trên 16 năm đã trôi qua, nhưng lời cảnh báo trên vẫn giữ nguyên sự thôi thúc cho động thái phát triển hôm nay khi nhiều cán bộ có trách nhiệm với đời mới giáo dục, chỉ “thuộc bài” qua lời nói mà thiếu sự tương xứng trong tư duy và trong thực tiễn.

2.3. Phạm Văn Đồng: Người trần trở với công cuộc chấn hưng giáo dục và đổi mới cách thực hiện phương pháp dạy học

Những năm cuối đời Phạm Văn Đồng luôn theo dõi diễn biến của phát triển giáo dục. Ông dành nhiều thời gian tiếp xúc với chuyên gia, cán bộ quản lý, giảng viên, người học tại một số nhà trường. Với những thông tin tốt, ông rất vui. Song khi biết một số thiếu sót hư hỏng, ông bày tỏ nỗi trăn trở: “Nhiều người thân quen của tôi suốt đời dạy học, có biết nhiều về giáo dục, đã nhiều lần than phiền với tôi về tình trạng thiếu sót hư hỏng, trong nền giáo dục nước ta... Có người nói ai muốn làm gì thì làm, có khi rất trắng trợn... Như vậy làm sao thực hiện được hoài bão cao quý của Bác Hồ

là “dạy tốt và học tốt” và như vậy thì làm sao thực hiện được điều tôi đã nói mà nhiều người biết là “Trường ra trường, Lớp ra lớp”, “Thầy ra thầy, Trò ra trò”, “Dạy ra dạy, Học ra học” [2, tr. 85].

Yêu cầu tổ chức “Giáo dục cho ra giáo dục” qua Chỉ thị “Trường ra Trường, Lớp ra lớp”, “Thầy ra thầy, Trò ra trò”, “Dạy ra dạy, Học ra học” được Phạm Văn Đồng nói từ năm 1981 tại một Hội nghị giáo dục đặt tại Hà Nội. Ông có lời kêu gọi: “Phải nhất trí và phải làm như vậy thì sự nghiệp giáo dục mới tốt, từ đó mới giảng dạy và học tập được tốt hơn để thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về cải cách giáo dục” [1; tr. 216, 47].

Bước vào cuộc đổi mới chung, Phạm Văn Đồng đặc biệt chú ý sự cải tiến phương pháp dạy học, giáo dục ở các nhà trường. Ông thường đến các nhà trường cổ vũ những sáng kiến đổi mới thực hiện phương pháp dạy học. Tháng 9 năm 1994, trong buổi gặp giảng viên, học viên Trường Cán bộ Quản lý giáo dục và đào tạo (nay là Học viện Quản lý giáo dục), Phạm Văn Đồng có lời căn dặn: “Trường lớp thì có nhiều, nhưng cái trung tâm, cái đối tượng thì chỉ có một. Chúng ta hãy nhớ tới một câu nói rất sâu sắc của Bác Hồ và cũng là ý tưởng của người xưa “Dĩ bất biến - Ứng vạn biến” (lấy cái bất biến, ứng với cái vạn biến). Vạn biến là thể hiện sự rất khác nhau của hoàn cảnh người học. Người dạy gặp những người học trình độ cao thấp khác nhau, yêu cầu nhiều ít khác nhau, hoàn cảnh thuận lợi khó khăn khác nhau, lúc đó người dạy phải có phương pháp cho thích hợp” [3, tr. 44].

Sau này, năm 1999, trong tác phẩm “Về vấn

đề giáo dục - đào tạo” trở lại ý tưởng trên, ông nhấn nhủ chung: “Biết đâu trong bộ óc đầy bí ẩn của học sinh nào đó có một nguồn tư duy về một lĩnh vực nào đấy mà trong cuộc sống bình thường ở gia đình, xã hội và nhà trường chưa có cơ hội khơi dậy, làm xuất hiện và nảy nở. Tôi kể một ví dụ: Ai cũng biết Beethoven là nhà sáng tác nhạc vĩ đại nhất của mọi thời đại cho đến nay, thế mà ông không biết làm toán nhân. Sau một đợt nhiều cuộc biểu diễn với số tiền thù lao giống nhau cho mỗi cuộc, ông cộng những số tiền giống nhau đó để có con số chung. Tôi kể câu chuyện khá lý thú (để muốn nhấn mạnh) phép màu nhiệm nhất trong việc dạy là khơi dậy kho báu tư duy của mỗi người và ở đây là cả mọi học sinh...”

Ông cho rằng: “Để làm tốt việc này phải có môi trường tốt, môi trường vật chất là trường lớp với các phương tiện dạy học, song quan trọng hơn hết là người dạy tốt, có tâm huyết, có kiến thức và nhất là biết cách dạy” [2, tr. 48].

3. Kết luận

Di sản giáo dục của Phạm Văn Đồng góp phần làm phong phú cho “Tinh hoa giáo dục Việt” có mạch đi liên tục từ truyền thống đến hiện đại. Di sản này cần được quán triệt sâu sắc vào chủ thuyết phát triển chung, đặc biệt vào đường lối, chính sách mà cuộc đổi mới đang vận hành. Lời kêu gọi của ông: “Trường ra trường, Lớp ra lớp”, “Thầy ra thầy, Trò ra trò”, “Dạy ra dạy, Học ra học” cần phải được thấm nhuần mạnh mẽ tư duy - hành động của mỗi người có trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục phát triển đất nước./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Phạm Văn Đồng (1986), *Mấy vấn đề về văn hóa giáo dục*, NXB Sự Thật, Hà Nội.
- [2]. Phạm Văn Đồng (1999), *Về vấn đề giáo dục - đào tạo*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Nhiều tác giả (2007), *Cẩm nang nâng cao năng lực và phẩm chất đội ngũ giáo viên*, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội.
- [4]. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam (2003), *Từ điển Bách khoa Việt Nam, Tập 3*, NXB Từ điển Bách Khoa, Hà Nội.
- [5]. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Hà Nội (2002), *Phạm Văn Đồng trong lòng nhân dân Việt Nam và bạn bè quốc tế (Hồi ký)*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

PHAM VAN DONG - THE EXCELLENT POLITICAN AND EDUCATIONLIST OF THE COUNTRY Summary

March 1, 2016, the whole country celebrates 110th birth anniversary of the Late Prime Minister Pham Van Dong, Vietnam people's excellent culture character and the world's prestigious leader. During his life time of revolutionary activities and leadership, he has left much heritage, in which, his whole-hearted teachings on the education issues have always been significant. The paper presents Pham Van Dong's educational theory in the development of education, and his concerns to innovate education and teaching methods.

Keywords: Pham Van Dong, politician, educationlist.

Ngày nhận bài: 24/12/2015; Ngày nhận lại: 19/1/2016; Ngày duyệt đăng: 19/2/2016.